TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204/2021/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 20 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH BẾN TRE

- Căn cứ các điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 279/2021/TLST-VDS ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Số 361 ấp 1, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Anh Hồ Thanh Đ, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Số 284E ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Hồ Thanh Đ thuận tình ly hôn.

Ghi nhận việc đương sự không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- *Về con chung*: Sau khi ly hôn, đương sự thỏa thuận anh Hồ Thanh Đ nuôi 02 con chung tên Hồ Thị Thảo U, sinh ngày 31/5/2007 và Hồ Thanh T, sinh ngày 03/9/2009.

Ghi nhận việc anh Hồ Thanh Đ không yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ H cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, cha mẹ có thể thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về tài sản chung*: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung*: Đương sự trình bày không có, không yêu Tòa án cầu giải quyết nên không xem xét.

2. *Lệ phí Tòa án*: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Hồ Thanh Đ cùng liên đới nghĩa vụ chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000188 ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Tiến Dũng